

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22805701] - Thực tập điện tử cơ
bản (CCQ2406A)

CBGD: Nguyễn Thị Kim Ngân (280008)

Số SV có mặt: 21

Số bài thi:

Số tờ giấy thi:

Nguyễn Thị Kim Ngân

Nguyễn Thị Kim Ngân

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124060005	Hồ Tuấn Anh	17/08/2006	CCQ2406A					5,0
2	2124060004	Nguyễn Tuấn Anh	10/07/2003	CCQ2406A					✓
3	2124060006	Chu Viết Bảo	04/12/2006	CCQ2406A					8,8
4	2124060120	Nguyễn Quốc Chiến	29/01/2006	CCQ2406A					5,0
5	2124060021	Phạm Văn Định	02/09/2006	CCQ2406A					5,9
6	2124060014	Võ Thành Đô	22/11/2006	CCQ2406A					5,9
7	2124060035	Nguyễn Xuân Duy	14/06/2006	CCQ2406A					✓
8	2124060020	Phạm Thành Duy	28/04/2006	CCQ2406A					5,0
9	2123230021	Lê Phùng Giáp	12/12/2004	CCQ2323A					7,0
10	2124060015	Ngô Công Hoan	02/11/2006	CCQ2406A					7,3
11	2124060034	Nguyễn Quốc Hùng	04/09/2006	CCQ2406A					5,0
12	2124060033	Nguyễn Phi Khánh	16/05/2006	CCQ2406A					5,1
13	2124060012	Bùi Đăng Khoa	06/01/2004	CCQ2406A					7,3
14	2124060022	Phạm Hoàng Khởi	23/07/2006	CCQ2406A					5,0
15	2124060016	Phạm Thành Khương	29/01/2006	CCQ2406A					7,0
16	2124060030	Nguyễn Hữu Lộc	01/06/2006	CCQ2406A					6,6
17	2124060026	Vương Toàn Lợi	04/10/2006	CCQ2406A					7,2
18	2124060136	Trần Quý Long	06/07/2006	CCQ2406D					7,0
19	2124060085	Võ Hoàng Long	15/04/2005	CCQ2406A					✓
20	2124060018	Trịnh Thông Minh	08/11/2006	CCQ2406A					8,5
21	2124060019	Dương Trung Ngọc	30/05/2006	CCQ2406A					8,5
22	2124060027	Tạ Quang Nguyên	14/04/2006	CCQ2406A					7,6
23	2124060003	Huỳnh Minh Nhật	29/11/2006	CCQ2406A					7,7
24	2124060013	Ngô Hồng Phú	03/10/2006	CCQ2406A					✓
25	2124060028	Từ Thái Minh Quân	29/11/2006	CCQ2406A					5,0

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22805703] - Thực tập điện tử cơ
bản (CCQ2406A)

CBGD: Nguyễn Thị Kim Ngân (280008)

Số SV có mặt: 25...

Số bài thi:

Số tờ giấy thi:

ngm2
Nguyễn Thị Kim Ngân

ngm2
Nguyễn Thị Kim Ngân

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124060132	Nguyễn Xuân	Lộc	08/02/2004	CCQ2406D		<i>Lo</i>			5,8
2	2124060007	Nguyễn Duy	Quang	30/06/2006	CCQ2406A		<i>Quang</i>			8,1
3	2124060137	Đỗ Duy	Tài	09/10/2005	CCQ2406D		<i>Tai</i>			7,2
4	2124060011	Lê Văn	Thạch	11/04/2006	CCQ2406A		<i>thach</i>			5,4
5	2124060024	Đỗ Thành	Thắng	10/05/2006	CCQ2406A		<i>Thang</i>			7,6
6	2124060042	Võ Văn	Thắng	13/11/2005	CCQ2406B		<i>Thang</i>			7,7
7	2124060044	Trần Đình	Thành	14/05/2006	CCQ2406B					✓
8	2124060052	Trần Minh Xuân	Thành	10/12/2006	CCQ2406B		<i>Thanh</i>			7,3
9	2124060069	Lê Thị Thu	Thảo	29/09/2006	CCQ2406B		<i>thao</i>			8,2
10	2124060017	Ngô Quốc	Thiện	28/04/2006	CCQ2406A		<i>Thien</i>			7,1
11	2124060047	Phạm Đức	Thịnh	24/05/2006	CCQ2406B		<i>Thinh</i>			3,8
12	2124060023	Nguyễn Đình	Tiên	14/01/2006	CCQ2406A		<i>Tien</i>			6,6
13	2124060134	Lê Sỹ	Tịnh	25/09/2006	CCQ2406D					✓
14	2124060056	Trương Quang	Trình	15/03/2006	CCQ2406B		<i>Trinh</i>			6,9
15	2124060051	Phùng Đình	Trọng	23/07/2005	CCQ2406B		<i>Trang</i>			8,4
16	2124060061	Võ Tấn	Trung	10/03/2006	CCQ2406B		<i>Tan</i>			4,6
17	2124060025	Đinh Trần Tuấn	Tú	20/07/2006	CCQ2406A		<i>Tu</i>			5,6
18	2124060029	Lê Bá	Tường	23/01/2006	CCQ2406A		<i>Tuong</i>			6,6
19	2124060041	Nguyễn Thành	Viên	10/01/2001	CCQ2406B		<i>Thao</i>			8,6
20	2124060031	Nguyễn Quốc	Việt	14/10/2006	CCQ2406A		<i>Viet</i>			6,9
21	2124060057	Trần Văn	Vinh	29/01/2006	CCQ2406B		<i>Vinh</i>			6,4
22	2124060049	Lâm Trường	Vũ	06/04/2005	CCQ2406B		<i>Vu</i>			6,0
23	2124060008	Trần Phương Hoàng	Vũ	09/04/2005	CCQ2406A		<i>Vu</i>			6,1
24	2124060009	Nguyễn Trần Quốc	Vương	25/09/2006	CCQ2406A		<i>Vu</i>			7,0
25	2124060002	Thiều Quang Tấn	Yên	04/07/2006	CCQ2406A		<i>Yen</i>			8,7

26/2123230016 Nguyễn Văn Hạnh 06/05/2004 CCQ2323A

Hạnh 6,8

27/2123230002 Huỳnh Tân Nam 14/06/2005 CCQ2323A

Nam 6,9

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

ymz
Nguyễn Thị Kim Ngân

ymz
Nguyễn Thị Kim Ngân

Môn học : [22805705] - Thực tập điện tử cơ
bản (CCQ2406D)
CBGD: Nguyễn Thị Kim Ngân (280008)

Số SV có mặt: 20...
Số bài thi:
Số tờ giấy thi:

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124060115	Hoàng Lê Tuấn	Anh	06/08/2006	CCQ2406D		<i>anh</i>			6,7
2	2124060108	Phạm Phi	Bảo	05/03/2006	CCQ2406C		<i>ph</i>			6,0
3	2124060129	Phan Phú An	Đạt	16/12/2006	CCQ2406D					
4	2124060123	Trần Văn	Đức	07/01/2006	CCQ2406D					1,6
5	2124060113	Nguyễn Trịnh Đình	Hải	01/11/2004	CCQ2406D		<i>hải</i>			6,2
6	2124060114	Hoàng Thế	Hiếu	15/10/2006	CCQ2406C		<i>th</i>			7,4
7	2124060105	Lê Công	Hùng	25/02/2006	CCQ2406C		<i>hùng</i>			5,0
8	2124060112	Bùi Trần Tuấn	Khoa	17/08/2005	CCQ2406D					
9	2124060118	Nguyễn Đăng	Khoa	14/03/2006	CCQ2406D		<i>khoa</i>			5,0
10	2124060117	Trịnh Công	Minh	11/12/2006	CCQ2406D		<i>minh</i>			7,8
11	2124060106	Phan Trà	My	09/01/2006	CCQ2406C		<i>my</i>			8,0
12	2124060109	Đặng Đức	Nam	18/09/2006	CCQ2406C		<i>Nam</i>			7,7
13	2124060116	Nguyễn Mạnh Hào	Nam	03/12/2004	CCQ2406D					
14	2124060079	Huỳnh Đức	Thịnh	12/03/2003	CCQ2406C		<i>thịnh</i>			7,2
15	2124060119	Nguyễn Thị Anh	Thư	20/12/2006	CCQ2406D		<i>thư</i>			7,7
16	2124060077	Vũ Đức	Thuận	21/11/1998	CCQ2406C		<i>thuận</i>			8,4
17	2124060110	Phạm Văn	Tiền	21/01/2006	CCQ2406C		<i>Tiền</i>			8,1
18	2124060094	Đỗ Minh	Trí	30/07/1999	CCQ2406C					
19	2124060122	Hồ Minh	Trí	21/08/2005	CCQ2406D					1,4
20	2124060101	Phan Gia Phúc	Tú	14/02/2006	CCQ2406C		<i>Tú</i>			5,8
21	2124060107	Mai Anh	Tuấn	04/02/2006	CCQ2406C		<i>tuấn</i>			5,3
22	2124060121	Nguyễn Quốc	Việt	18/08/2006	CCQ2406D		<i>Việt</i>			5,0
23	2124060082	Nguyễn Thành	Vinh	05/02/2005	CCQ2406C					
24	2124060090	Nguyễn Quang	Vũ	04/12/2006	CCQ2406C		<i>Vũ</i>			5,8
25	2124060073	Nguyễn Văn	Vương	12/01/2006	CCQ2406C		<i>Vương</i>			7,0